

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/DS-ST

Ngày: 03-9-2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Văn Sang.

- Bà Vũ Thị Thúy.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Thử - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP QT.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà Sailling Tower, số 111A Pasteur, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (nay là tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà Sailling Tower, số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh).

Đại diện theo pháp luật: Ông **Hàn Ngọc V** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của ông Hàn Ngọc V: Ông **Vũ Mạnh S** - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 3, số 31 T, phường T, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là Tầng 3, số 31 T, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị H** - Sinh ngày 1977.

ĐKKHKT: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là tổ 5, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên).

Bà Nguyễn Thị H đang chấp hành án tại: Đội 41, phân trại số 01, trại giam Hoàng Tiến, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương (nay là đội 41, phân trại số 01, trại giam H, phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng).

(Ông V vắng mặt, ông S, bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB) trình bày:* Bà Nguyễn Thị H có vay của Ngân hàng TMCP QT theo Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 ngày 17/3/2022 số tiền 400.000.000 đồng, mục đích để mua xe ô tô mới tiêu dùng theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số 33HĐMB-HP2022 ký ngày 16/3/2022 giữa Công ty TNHH Thương mại Huy P và bà Nguyễn Thị H, thời hạn vay là 60 tháng, từ ngày 19/3/2022 đến ngày 18/3/2027. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,1%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng, hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được V điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,1%/năm. Thông tin về lãi suất cơ sở theo sản phẩm từng thời kỳ được thông báo công khai trên website của V hoặc theo hình thức thông báo khác do V quyết định trong từng thời kỳ. Phương thức trả nợ, trả nợ gốc + lãi vào ngày 15 hàng tháng, kỳ trả gốc + lãi đầu tiên vào ngày 15/4/2022, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 6.670.000 đồng, số tiền gốc còn lại trả vào kỳ cuối cùng. Trả phí theo quy định của VIB từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là chiếc xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI, số loại ERTIGA GLX 4AT, biển kiểm soát 17A-288.67, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 011968 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 16/3/2022 cho bà Nguyễn Thị H. Tài sản này được thế chấp tại V theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải, số công chứng 1207, Quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, do Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Q, tỉnh Thái Bình công chứng ngày 17/3/2022 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp sửa đổi (lần 1).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho V từ ngày 16/12/2024 nên các khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 16/12/2024. Tạm tính đến ngày 03/9/2025, bà Nguyễn Thị H đã trả cho V số tiền 313.900.418 đồng, trong đó nợ gốc 213.540.000 đồng, nợ lãi trong hạn 100.159.803 đồng, nợ lãi quá hạn 200.615 đồng và còn nợ Ngân hàng TMCP QT số tiền là 215.884.186 đồng.

Sau khi phát sinh nợ quá hạn, Ngân hàng V đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện cho bà Nguyễn Thị H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V, tuy nhiên bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng V. Việc làm trên của bà H đã gây ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V. Do đó, Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT ngay sau khi Bản án có hiệu lực thi hành, số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2025 là 215.884.186 đồng.

- Bà Nguyễn Thị H tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký và theo quy định của pháp luật đến ngày bà Nguyễn Thị H trả hết nợ cho Ngân hàng V.

- Trong trường hợp bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ trả nợ đã nêu trên thì đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP QT có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để xử lý, thu hồi nợ, cụ thể “01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI, số loại ERTIGA GLX 4AT, biển kiểm soát 17A-288.67, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 011968 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 16/3/2022 cho bà Nguyễn Thị H. Tài sản này được thế chấp tại V theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải, số công chứng 1207; Quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, do Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Q, tỉnh Thái Bình công chứng ngày 17/3/2022 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp sửa đổi (lần 1).

- Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT.

** Tại Biên bản lấy lời khai ngày 15/5/2025, bị đơn - bà Nguyễn Thị H trình bày:* Bà xác nhận ngày 17/3/2022 bà và Ngân hàng TMCP QT có ký hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 085.HĐTC1.044.22. Quá trình thực hiện hợp đồng bà đã nhận được số tiền giải ngân cũng như đã trả gốc, lãi theo định kỳ. Do cuối năm 2022 bà vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án nên gia đình có tiếp tục trả gốc + lãi cho Ngân hàng được một số kỳ nữa. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà trả nợ cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 09/3/2025 là 195.605.898 đồng trong đó, nợ gốc là 186.560.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 8.296.939 đồng, nợ lãi quá hạn là 748.959 đồng, bà đồng ý.

Đối với chiếc xe ô tô bà đã thế chấp cho Ngân hàng, do bà bị bắt giữ và đi chấp hành án nên bà không nắm được chiếc xe ô tô này hiện tại ai đang quản lý sử dụng còn đăng ký xe ô tô khi thế chấp phía Ngân hàng đang quản lý.

Bà đồng ý để Ngân hàng hoặc cơ quan thi hành án kê biên, phát mại chiếc xe ô tô là tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền còn thừa bà xin nhận lại, trường hợp số tiền còn thiếu thì bà có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng.

Hiện bà đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Hoàng T với mức án chung thân nên bà không thể tham gia tố tụng tại Tòa án và phiên tòa nên bà đề nghị Tòa án cho phép bà được vắng mặt trong quá trình tố tụng và xét xử vụ án.

* *Tại Biên bản xem xét thẩm định tài sản ngày 07/8/2025 thể hiện:* Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 085.HĐTC1.044.22 ngày 17/3/2022 giữa Ngân hàng V và bà Nguyễn Thị H là chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 17A-288.67. Hiện chiếc xe ô tô đang để tại trường Mầm non Đ Đông Hưng; Địa chỉ: Khu đô thị Tây quốc lộ 10, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đ, tỉnh Hưng Yên). Tình trạng xe: Xe ô tô 7 chỗ ngồi, màu đỏ, xe nguyên hiện trạng, không bị méo móp ở bất kỳ vị trí nào, các thiết bị của xe còn nguyên hiện trạng, xe vẫn sử dụng, hoạt động bình thường.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 8 Nghị quyết số 01 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Điều 50, 52 Nghị định 102/2017/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2025 là 215.884.186 đồng. Bà Nguyễn Thị H tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết đến ngày bà Nguyễn Thị H trả hết nợ cho Ngân hàng V.

+ Trường hợp bà Nguyễn Thị H không trả nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI, số loại ERTIGA GLX 4AT, biển kiểm soát 17A-288.67, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 011968 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 16/3/2022 cho bà Nguyễn Thị H. Tài sản được thế chấp tại V theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải, số công chứng 1207; Quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, do Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Q, tỉnh Thái Bình công chứng ngày 17/3/2022 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp sửa đổi (lần 1) để xử lý, thu hồi nợ.

+ Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H, trước khi đi hành án bà Hà đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là tổ 5, xã Đ, tỉnh Hưng Yên) trả nợ

tiền vay cho nguyên đơn, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên) thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H ký kết Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 ngày 17/3/2022 với Ngân hàng TMCP QT vay số tiền 400.000.000 đồng với thời hạn vay là 60 tháng, ngày 16/12/2024 bà Hà vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, ngày 28/3/2025 Tòa án nhận được đơn khởi kiện của Ngân hàng V là còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Ông Hàn Ngọc V vắng mặt nhưng có văn bản ủy quyền cho ông Vũ Mạnh S tham gia tố tụng, ông Vũ Mạnh S và bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt hợp lệ, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:** Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT.

[1] Yêu cầu trả nợ: Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị H xác định ngày 17/3/2022, bà Nguyễn Thị H có ký Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 với Ngân hàng TMCP QT để vay số tiền 400.000.000 đồng mục đích để mua xe ô tô theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số 33HĐMB-HP2022 ký ngày 16/3/2022 giữa Công ty TNHH Thương mại H và bà Nguyễn Thị H. Thời hạn vay là 60 tháng. Lãi suất 01 năm đầu là 9,1%/năm. Lãi suất năm tiếp theo sẽ được điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,1%/năm. Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn, đồng thời bà Nguyễn Thị H có thể chấp xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 17A-288.67 để đảm bảo khoản vay cho Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22. Quá trình sử dụng vốn vay, bà Nguyễn Thị H đã trả nợ cho Ngân hàng được 213.540.000 đồng tiền gốc, 100.159.803 đồng tiền lãi trong hạn, 200.615 đồng tiền lãi quá hạn đến hết ngày 16/12/2024, sau đó bà Nguyễn Thị H không trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Xét thấy, Hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, các điều khoản trong Hợp đồng rõ ràng đầy đủ đúng quy định tại các Điều 463, 464, 465, 466, 467, 468 Bộ luật Dân sự nên Hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên đã có hiệu lực pháp luật. Quá trình sử dụng vốn vay của Ngân hàng, bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết, do đó Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 03/9/2025 là 215.884.186 đồng, trong đó, nợ gốc 186.460.000 đồng, nợ lãi trong hạn 9.364.651 đồng, nợ lãi quá hạn 20.059.535 đồng là có căn cứ cần chấp nhận. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận

trong Hợp đồng tín dụng đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng V.

[2] Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo khoản vay cho Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 ngày 17/3/2022, bà Nguyễn Thị H có ký kết Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 085.HĐTC1.044.22 ngày 17/3/2022 với Ngân hàng TMCP QT thế chấp chiếc xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 17A-288.67, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 011968 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 16/3/2022 cho bà Nguyễn Thị H. Xét thấy, Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải được lập thành văn bản, các bên ký kết hoàn toàn tự nguyện, có công chứng và được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng đúng quy định tại Điều 50, 52 Nghị định 102/2017/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm; các Điều 117, 119, 295, 298, 385, 398, 401 Bộ luật Dân sự nên Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải giữa hai bên là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, trong trường hợp bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì căn cứ nội dung Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải, Điều 299 Bộ luật Dân sự, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng, Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp pháp luật, vì vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ khi bà Nguyễn Thị H không trả được nợ cho Ngân hàng V là có cơ sở cần chấp nhận. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng V.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V được chấp nhận nên Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H phải chịu chi phí xem xét thẩm định tài sản là 7.000.000 đồng. Ngân hàng V đã nộp số tiền 7.000.000 đồng, buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng V số tiền 7.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 117, 119, 295, 298, 385, 398, 401, 429, 463, 464, 465, 466, 467, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-

HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 50, 52 Nghị định 102/2017/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT

1.1. Buộc bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 ngày 17/3/2022 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 03/9/2025 là 215.884.186 đồng, trong đó, nợ gốc 186.460.000 đồng, nợ lãi trong hạn 9.364.651 đồng, nợ lãi quá hạn 20.059.535 đồng.

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H còn phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 085.HĐTD1.044.22 ngày 17/3/2022 đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng TMCP QT.

1.3. Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị H không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng TMCP QT có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 085.HĐTC1.044.22 ngày 17/3/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP QT với bà Nguyễn Thị H và đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng ngày 18/3/2022 để thu hồi nợ.

1.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP QT.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2026/UBNTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2.1. Bà Nguyễn Thị H phải chịu 10.794.209 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Ngân hàng TMCP QT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP QT 4.890.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0001964 ngày 03/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên).

3. Về chi phí tố tụng: Áp dụng khoản 1 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 7.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp. Ngân hàng TMCP QT đã nộp 7.000.000 đồng, buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng V số tiền 7.000.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND - VKS tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- Phòng THADSKV7, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo